

Bản án số: 44/2020/HS-ST  
Ngày 14 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ GIANG, TỈNH HÀ GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Sùng Thị Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Tuyết

Bà Cam Thị Tuấn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hà Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 44/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Mạnh T** ; tên gọi khác: Không; sinh ngày 03/01/1966 tại huyện T, TP H; nơi ĐKKHTT: Tổ 05, phường M, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Â ( *đã chết*)1964; con bà: Phí Thị K - sinh năm 1936; chưa có vợ con; DCB số: 092 ngày 15/8/2020 của Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/8/2020 và tạm giam từ ngày 19/8/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.  
*Có mặt.*

**2. Phạm Văn H** ; tên gọi khác: Không; sinh ngày 11/11/1979 tại huyện N, tỉnh N; nơi ĐKKHTT: Tổ 16, phường T, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ Văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn H - sinh năm: 1950; con bà: Đào Thị V - sinh năm: 1954; có vợ là: Lê Thị T - sinh năm: 1980 (*đã ly hôn* ); có 02 con lớn nhất 13 tuổi, nhỏ nhất 11 tuổi; DCB số: 091 ngày 15/8/2020 của Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/8/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử về tội vi phạm các quy định về khai thác bảo vệ rừng, đã được xóa án tích; ngày 24/12/ 2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử về tội mua bán tài liệu của cơ quan nhà nước, đã được xóa án tích; Ngày 29/6/2018 bị công an thành phố Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, mức phạt 1.500.000đ; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày

10/8/2020 và tạm giam từ ngày 19/8/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. *Có mặt.*

\* Người có QLNVLQ:

1. Ông Đặng Quốc B - sinh năm: 1979; Địa chỉ: Thị trấn N, huyện V, tỉnh H; *vắng mặt không có lý do.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 10/8/2020, Phạm Văn H đang ở nhà bố đẻ là Phạm Văn H (*Sinh năm: 1950; T trú: thị trấn nông trường Việt Lâm, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang*), lúc này H sử dụng điện thoại di động Iphone 8Plus có số thuê bao 0868672999 gọi điện vào số thuê bao 0912755329 cho Nguyễn Mạnh T với mục đích hỏi mua ma túy (*Thuốc phiện*) H nói “*Anh còn hàng không để lại cho em một ít, khoảng 30 - 40 phút nữa em lên lấy*”, T nói “*Ừ, qua nhà anh*”. Sau khi T đồng ý bán ma túy, H gọi điện cho anh Đặng Quốc B (*Sinh năm: 1979; T trú: thị trấn nông trường Việt Lâm, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, là hàng xóm với bố của H*) thuê B chở lên thành phố Hà Giang, anh B đồng ý và điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GET màu sơn xanh, biển kiểm soát 23A-000.87 đến đón, đưa H lên thành phố Hà Giang. Trên đường đi B hỏi H lên thành phố Hà Giang để làm gì, H cho biết lên lấy tiền xong về luôn.

Nguyễn Mạnh T sau khi nói chuyện điện thoại với H xong, T đi lên phòng ngủ trên tầng hai lấy 01 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa ma túy (*Thuốc phiện*), 02 tờ lịch trên bàn và 11 gói thuốc cầm (*Thuốc do nước ngoài sản xuất*) để trong túi áo treo trên cây để quần áo. T dùng hai tờ lịch gói toàn bộ đồ vật trên sau đó cho vào túi áo ngực, đi xuống tầng một ngồi uống nước đợi H.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi lên đến thành phố Hà Giang, H chỉ dẫn anh B lái xe vào trục đường Minh Khai và dừng xe đối diện số nhà 105, thuộc tổ 5 phường Minh Khai, thành phố Hà Giang (*Nhà riêng của Nguyễn Mạnh T*), H xuống xe đi bộ sang đường vào trong nhà thấy T đang ngồi tại bàn uống nước, H lấy 1.000.000đ (*Một triệu đồng, gồm 02 tờ tiền mệnh giá 500.000đ*) từ trong túi quần ra đưa cho T, sau khi nhận tiền T cất vào trong túi áo phía trước ngực đồng thời lấy gói ma túy được bọc bên ngoài bằng tờ lịch đưa cho H. Nhận được ma túy H không mở ra kiểm tra mà cho vào trong túi quần phía bên phải và đi ra xe ô tô anh B đang dừng đợi để đi về. Khi anh B và H đi được khoảng 200 mét thì bị Công an thành phố Hà Giang bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Ngày 10/8/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang tiến hành mở niêm phong và cân tịnh khối lượng 01 gói nhỏ gói bằng túi nilon thu của Phạm Văn H, bên trong có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen, có khối lượng 3,6 gam (*ba phẩy sáu gam*), ký hiệu A2.

Tại Kết luận giám định số: 269/KL-PC09 ngày 13/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Mẫu chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định ký hiệu A2 là ma túy, loại nhựa Thuốc phiện, có khối lượng là 3,6g (*ba phẩy sáu gam*).

*Thuốc phiện nằm trong danh mục I, STT 47, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của chính phủ (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020).*

Qua khai thác nhanh nguồn gốc ma túy, H khai nhận mua túy của Nguyễn Mạnh T, trú tại số nhà 105, tổ 5 phường M, thành phố H, cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Mạnh T. Tại đây, phát hiện nhiều đồ dùng, dụng cụ để chia và sử dụng ma túy của T, trong đó có 01 gói nhỏ gói bằng túi nilon, bên trong có chất màu đen nghi là sái thuốc phiện. T khai nhận là đối tượng nghiện ma túy, trước đó có mua ma túy của một người đàn ông lái xe ôm đi qua trước cửa nhà (*không biết tên và loại phương tiện*), ngày 10/8/2020 có bán ma túy loại thuốc phiện cho Phạm Văn H 01 gói với giá 1.000.000đ (*Một triệu đồng*), số tiền này T đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại phiên tòa: Bị cáo T thừa nhận bản thân có bán cho H 01 gói ma túy (*thuốc phiện*) có khối lượng 3,6g để sử dụng, bị cáo H xác nhận có tàng trữ 01 gói ma túy (*thuốc phiện*), quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang đã thu giữ những vật chứng sau:

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi “mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2”, mặt sau có hai hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết tên của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi “10 gói bằng giấy màu trắng có chữ nước ngoài màu xanh và phong bì thư niêm phong cũ”, mặt sau có ba hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi “vỏ bao gói và phong bì thư niêm phong cũ”, mặt sau có ba hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) túi niêm phong được dán kín, bên ngoài ghim giấy niêm phong ghi dòng chữ “túi nilon gói chất nhựa màu đen và hai tờ lịch”, có ba hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) đèn tự chế dùng để sử dụng ma túy (*thuốc phiện*), gồm một lon bia màu xanh, một đĩa sứ màu trắng.

- 09 (chín) mảnh giấy bạc.

- 01 (một) cân điện tử tiêu li màu đen nhãn hiệu POCKETSCALE đã qua sử dụng.

- 01 (một) bộ đồ sử dụng ma túy (*thuốc phiện*) gồm: một chén bằng sứ màu xanh bảm dính chất màu đen; một đoạn gỗ hình trụ tròn dài 13,5cm, đường kính chỗ rộng nhất là 3 cm, một đầu gắn kim loại màu trắng; một ống nửa hình trụ tròn dài 33cm, đường kính 1,8cm; một lọ thủy tinh, phần miệng được gắn một ống nửa quần bằng dính màu đen phía ngoài, kích thước dài 25cm; một chiếc thìa bằng kim

loại màu trắng bám dính chất màu đen; một thanh kim loại dài 24cm một đầu nhọn và một đầu dẹt, bề mặt bám dính chất màu đen; một bát lửa màu xanh.

- 28 (hai tám) gói bằng giấy màu xanh trắng, bên ngoài có hình và chữ nước ngoài.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8Plus.

Bản cáo trạng số: 45/CT-VKSTPHG ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Phạm Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo T, H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra, sơ đồ hiện trường, biên bản cân tịnh khối lượng, lời khai của những người liên quan cùng các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Phạm Văn H về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử :

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2020.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2020.

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử lý theo quy định.

- Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến đối đáp lại đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo nhận thấy việc làm của các bị cáo đã vi phạm pháp luật, các bị cáo bị xử lý là thỏa đáng. Các bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Phạm Văn H tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan Điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận ngày 10/8/2020, bị cáo Nguyễn Mạnh T đã có hành vi bán Ma túy (*thuốc phiện*) có khối lượng là 3,6g (*Ba phẩy sáu gam*) cho bị cáo H, mục đích lấy tiền tiêu sài cá nhân; bị cáo Phạm Văn H đã có hành vi tàng trữ Ma túy (*thuốc phiện*) có khối lượng là 3,6g (*Ba phẩy sáu gam*), mục đích để sử dụng .

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, như kết luận của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là loại độc dược có tính gây nghiện cao nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy. Các bị cáo là đối tượng mua bán và sử dụng ma túy và hoàn toàn nhận thức được hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Vì vậy, việc xử lý các bị cáo T, H ra trước pháp luật là hoàn toàn thỏa đáng.

Về vai trò của các bị cáo: bị cáo Phạm Văn H là người nghiện ma túy nên hỏi mua ma túy về sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo H phải tự chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ ma túy của mình; Bị cáo Nguyễn Mạnh T bán trái phép ma túy (*thuốc phiện*) cho bị cáo H lấy tiền tiêu sài cá nhân, nên bị cáo phải tự chịu trách nhiệm về hành vi bán ma túy có mức hình phạt cao hơn bị cáo H.

4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T có đơn xác nhận bị cáo hiện đang sống với mẹ già 84 tuổi, hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình có trách nhiệm nuôi dưỡng và chăm sóc mẹ già bị tai biến, đồng thời mẹ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, do vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là dân lao động tự do, không có nghề nghiệp và mức thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Phạm Văn H còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, căn cứ vào khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ – CP ngày 12/11/2013 của chính phủ. Công an thành phố Hà Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với sai thuộc phiện thu của Nguyễn Mạnh T, kết luận giám định hàm lượng Morphine là 1,1 % (*một phẩy một phần trăm*) khối lượng thuốc phiện tương đương là 0,178 gam (không phẩy một trăm bảy mươi tám gam), không đủ xử lý trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, Công an thành phố Hà Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Việc giải quyết các nội dung trên của Cơ quan Điều tra là đúng với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6] Xử lý vật chứng:

\* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi “mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2”, mặt sau có hai hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết tên của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi “10 gói bằng giấy màu trắng có chữ nước ngoài màu xanh và phong bì thư niêm phong cũ”, mặt sau có ba hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi “vỏ bao gói và phong bì thư niêm phong cũ”, mặt sau có ba hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) túi niêm phong được dán kín, bên ngoài ghim giấy niêm phong ghi dòng chữ “túi nilon gói chất nhựa màu đen và hai tờ lịch”, có ba hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) đèn tự chế dùng để sử dụng ma túy (thuốc phiện), gồm một lon bia màu xanh, một đĩa sứ màu trắng.

- 09 (chín) mảnh giấy bạc.

- 01 (một) cân điện tử tiểu li màu đen nhãn hiệu POCKETSCALE đã qua sử dụng.

- 01 (một) bộ đồ sử dụng ma túy (thuốc phiện) gồm: một chén bằng sứ màu xanh bám dính chất màu đen; một đoạn gỗ hình trụ tròn dài 13,5cm, đường kính chỗ rộng nhất là 3 cm, một đầu gắn kim loại màu trắng; một ống nửa hình trụ tròn dài 33cm, đường kính 1,8cm; một lọ thủy tinh, phần miệng được gắn một ống nửa quần bằng dính màu đen phía ngoài, kích thước dài 25cm; một chiếc thìa bằng kim loại màu trắng bám dính chất màu đen; một thanh kim loại dài 24cm một đầu nhọn và một đầu dẹt, bề mặt bám dính chất màu đen; một bát lửa màu xanh.

- 28 (hai tám) gói bằng giấy màu xanh trắng, bên ngoài có hình và chữ nước ngoài.

Là khối lượng ma túy (thuốc phiện) và đồ vật không còn giá trị sử dụng, xét thấy đây là vật Nhà nước cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

\* Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8Plus.

- Truy thu nộp sung quỹ nhà nước số tiền 1.000.000đ( Một triệu đồng ) là tiền do bị cáo T bán ma túy mà có, số tiền này bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251 ; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135, 136, Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 24 (Hai tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2020.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo: Phạm Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2020;.

\* Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi “mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2”, mặt sau có hai hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết tên của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi “10 gói bằng giấy màu trắng có chữ nước ngoài màu xanh và phong bì thư niêm phong cũ”, mặt sau có ba hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi “vỏ bao gói và phong bì thư niêm phong cũ”, mặt sau có ba hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) túi niêm phong được dán kín, bên ngoài ghim giấy niêm phong ghi dòng chữ “túi nilon gói chất nhựa màu đen và hai tờ lịch”, có ba hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) đèn tự chế dùng để sử dụng ma túy (thuốc phiện), gồm một lon bia màu xanh, một đĩa sứ màu trắng.

- 09 (chín) mảnh giấy bạc.

- 01 (một) cân điện tử tiểu li màu đen nhãn hiệu POCKETSCALE đã qua sử dụng.

- 01 (một) bộ đồ sử dụng ma túy (thuốc phiện) gồm: một chén bằng sứ màu xanh bảm dính chất màu đen; một đoạn gỗ hình trụ tròn dài 13,5cm, đường kính chỗ rộng nhất là 3 cm, một đầu gắn kim loại màu trắng; một ống nửa hình trụ tròn dài 33cm, đường kính 1,8cm; một lọ thủy tinh, phần miệng được gắn một ống nửa quần bằng dính màu đen phía ngoài, kích thước dài 25cm; một chiếc thìa bằng kim loại màu trắng bảm dính chất màu đen; một thanh kim loại dài 24cm một đầu nhọn và một đầu dẹt, bề mặt bảm dính chất màu đen; một bật lửa màu xanh.

- 28 (hai tám) gói bằng giấy màu xanh trắng, bên ngoài có hình và chữ nước ngoài.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8Plus.

- Truy thu nộp sung quỹ nhà nước số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) của bị cáo Nguyễn Mạnh T do bán ma túy.

- Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Phạm Văn H phải chịu mỗi bị cáo là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có QLNVLQ ông Đặng Quốc B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh HàGiang
- VKSNDTP Hà Giang, tỉnh HàGiang;
- Công an TP Hà Giang, tỉnh HàGiang;
- Cơ quan THAHS CATP HàGiang;
- Các Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- THA dân sự TP Hà Giang;
- Sở tư pháp;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



- Lưu hồ sơ HS – BP;

**SùngThị Mai**